



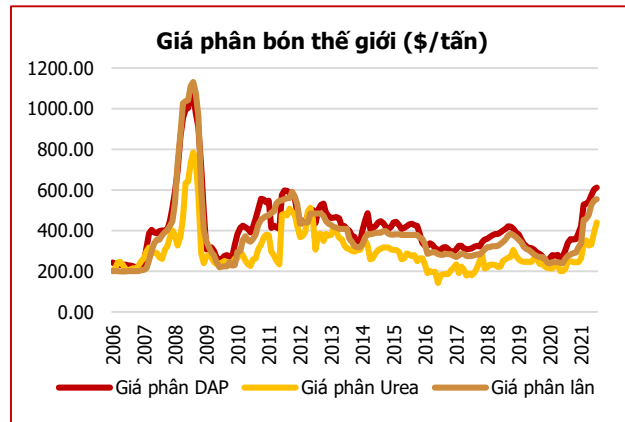
CẬP NHẬT TRIỂN VỌNG NGÀNH PHÂN BÓN GIÁ PHÂN BÓN TĂNG CAO, CƠ HỘI VÀ RỦI RO TRÊN TTCK

Giá phân bón đang trong một xu hướng tăng giá kéo dài từ giữa năm 2020 tới nay. Nguyên nhân được cho là bởi sự tăng giá của nguyên vật liệu đầu vào như than, khí tự nhiên, lưu huỳnh, ammoniac và sự sụt giảm của nguồn cung trên thế giới dẫn đến không kịp đáp ứng nhu cầu phục hồi quá nhanh để tái thiết nền kinh tế. Bên cạnh đó, mới đây Trung Quốc đã có những chính sách hạn chế xuất khẩu phân bón nhằm đảm bảo nguồn cung cho thị trường nội địa, trong bối cảnh Trung Quốc chiếm khoảng 40%-50% lượng phân bón nhập khẩu vào Việt Nam, điều này đã làm cho giá phân bón cả quốc tế lẫn trong nước tăng cao.

Agriseco Research kính gửi Quý khách hàng báo cáo Cập nhật Triển vọng Ngành phân bón và đánh giá các cơ hội, rủi ro đi kèm. Kính chúc Quý khách đầu tư hiệu quả.

1. CẬP NHẬT DIỄN BIẾN GIÁ PHÂN BÓN VÀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

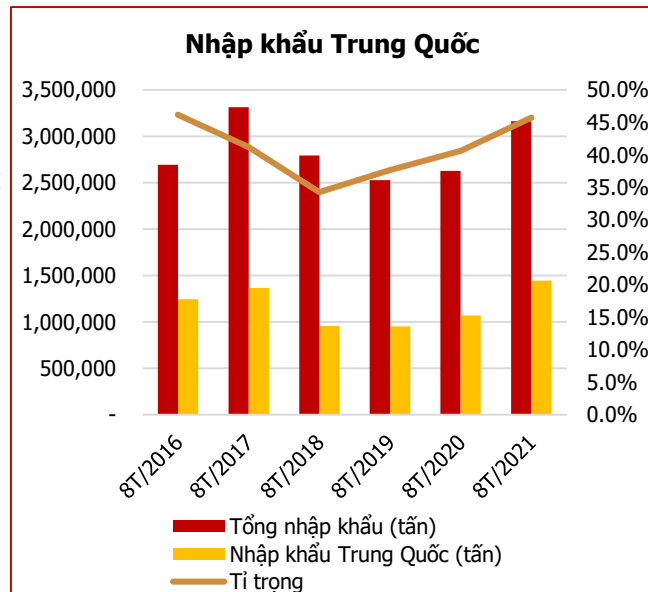
Tới tháng 9/2021, giá tất cả các loại phân bón đều đã tăng rất mạnh kể từ đáy hồi tháng 5/2020, trong đó giá phân DAP tăng 125%, giá phân Urea tăng 121%, giá phân lân tăng 130%. Đây là nguyên nhân chính giúp các doanh nghiệp phân bón có kết quả kinh doanh rất tốt trong 6 tháng đầu năm. Nổi bật như Đạm Phú Mỹ (DPM) với LNST Quý 2/2021 đạt 684 tỷ đồng (tăng 126% svck), Đạm Cà Mau (DCM) với LNST 6T/2021 đạt 434 tỷ đồng, đã đạt 117% kế hoạch cả năm, Phân bón Bình Điền (BFC) với LNST 6T/2021 đạt 113 tỷ đồng (tăng gần gấp đôi svck).



Nguồn: Agriseco Research, Worldbank

AgriSeco Research cho rằng giá phân bón trong xu hướng tăng mạnh từ giữa năm 2020 tới hiện giờ do những nguyên nhân sau:

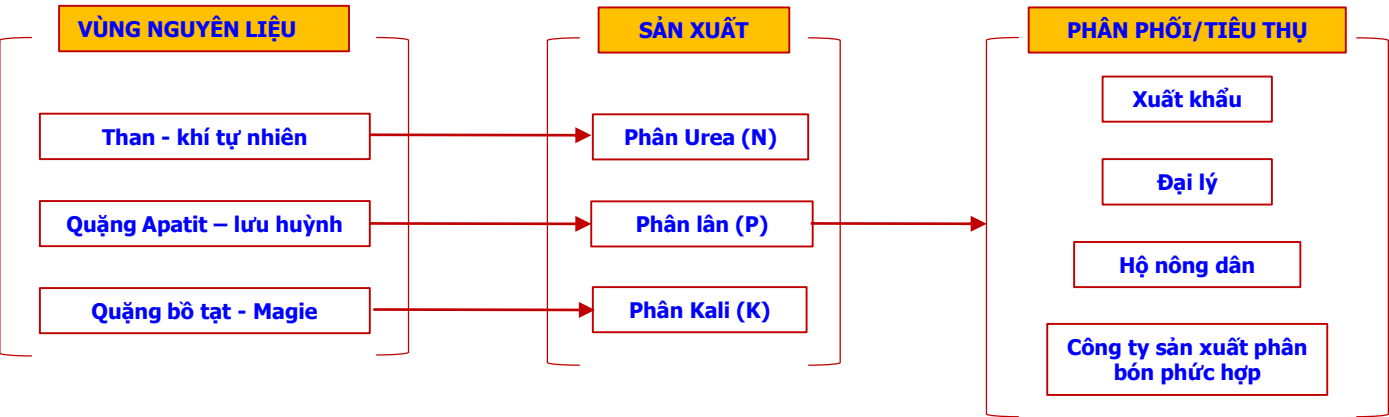
- ❖ Nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất các loại phân bón đã có sự tăng giá mạnh lưu huỳnh, khí thiên nhiên hay than do sự đứt gãy nguồn cung bởi tác động của dịch bệnh Covid. Bên cạnh đó, cước vận tải biển tăng rất mạnh trong thời gian vừa qua đã đẩy chi phí sản xuất các loại phân bón tăng cao.
- ❖ Trong năm 2020 dưới tác động của việc giá phân bón giảm sâu, lượng cung trên thế giới có sự sụt giảm. Tuy nhiên sau đó nhu cầu phân bón trên thế giới phục hồi quá nhanh khi các nền kinh tế mở cửa trở lại và đẩy mạnh tích trữ lương thực dẫn đến tình trạng cung không kịp đáp ứng.
- ❖ Trung Quốc đã có những chính sách hạn chế xuất khẩu phân bón nhằm đảm bảo nguồn cung cho thị trường nội địa, trong bối cảnh Trung Quốc luôn chiếm khoảng 40%-50% tổng lượng phân bón nhập khẩu vào Việt Nam, điều này đã làm cho giá phân bón cả quốc tế lẫn trong nước tăng cao.



Nguồn: Agriseco Research, Tổng cục thống kê

2. TỔNG QUAN VỀ NGÀNH PHÂN BÓN

Chuỗi giá trị ngành phân bón



Nguồn: Agriseco Research tổng hợp

Vùng nguyên liệu

❖ Hiện nay các doanh nghiệp sản xuất phân bón ở Việt Nam có thể sản xuất được và cung ứng ra thị trường các loại phân Urea, phân lân, phân NPK, phân DAP và MAP. Tuy nhiên đối với phân đạm SA và phân Kali, do hạn chế nguồn cung Quặng bô tạt – magie trong nước nên toàn bộ phải nhập khẩu để phục vụ cho nhu cầu trong nước và làm nguyên liệu để sản xuất phân phức hợp NPK.

❖ **Phân Ure:** có 2 nguồn nguyên liệu chính đó là khí và than. Nguồn nguyên liệu than dần trở nên kém phổ biến hơn bởi nó tác động tiêu cực tới môi trường. Ở Việt Nam, các doanh nghiệp sản xuất phân đạm sử dụng nguyên liệu than như Đạm Hà Bắc (DHB); Đạm Ninh Bình tập trung ở miền Bắc bởi khu vực đó có các mỏ than lớn. Các doanh nghiệp sản xuất phân đạm sử dụng nguyên liệu khí tập trung ở miền Nam như Đạm Phú Mỹ (DPM); Đạm Cà Mau (DCM), nơi có các mỏ khí tự nhiên. Các doanh nghiệp sản xuất phân đạm sử dụng nguyên liệu khí tự nhiên như Đạm Phú Mỹ (DPM) hay Đạm Cà Mau (DCM) đều là công ty con của Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam bởi vậy sẽ có những lợi thế nhất định đối với nguyên liệu đầu vào.



❖ **Phân lân:** nguồn nguyên liệu chính là mỏ quặng Apatit ở phía Tây Bắc và lưu huỳnh. Quặng Apatit hiện nay thuộc sự quản lý và khai thác của tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Vinachem). Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (LAS), nhà sản xuất phân lân hàng đầu Việt Nam, là công ty con của Vinachem, được đảm bảo nguồn cung đá phốt phát. Lưu huỳnh chủ yếu được nhập khẩu để phục vụ sản xuất.

❖ **Phân Kali:** nguồn nguyên liệu để sản xuất phân Kali là quặng Bô tạt – Magie thì hiện nay Việt Nam không có trữ lượng mỏ quặng, vậy nên toàn bộ phân Kali đang được nhập khẩu từ các nước trên thế giới như Trung Quốc, Nga.

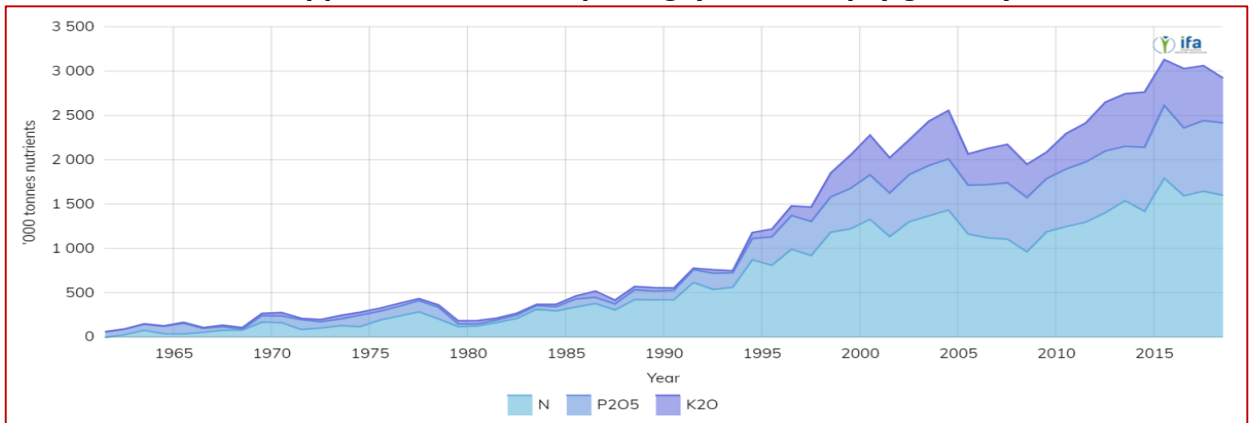
❖ **Phân phức hợp NPK:** là phân phức hợp gồm cả 3 nguyên tố hóa học là N, P, K cung cấp cho cây trồng. Nguyên liệu đầu vào để sản xuất NPK là các loại phân đơn kể trên.

Sản xuất

- ❖ Theo số liệu của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, 6 tháng đầu năm 2021, sản lượng sản xuất phân bón vô cơ các loại đạt 4,69 triệu tấn, tăng 11,7% so với năm 2020. Tổng lượng phân bón nhập khẩu là 2,31 triệu tấn, lượng phân bón xuất khẩu đạt 667.000 tấn, tăng lần lượt 15% và 44,7% svck. (Công suất một số nhà máy sản xuất phân bón lớn ở Việt Nam: Phụ lục [Công suất nhà máy](#))
- ❖ Các số liệu có mức tăng đáng kể svck là do mức nền thấp năm 2020 bởi tác động của đại dịch Covid 19. Trong năm nay nhiều quốc gia đã bắt đầu mở cửa và nền kinh tế hồi phục cũng dẫn đến các nhà máy hoạt động với công suất cao hơn để phục vụ nhu cầu cả trong và ngoài nước.

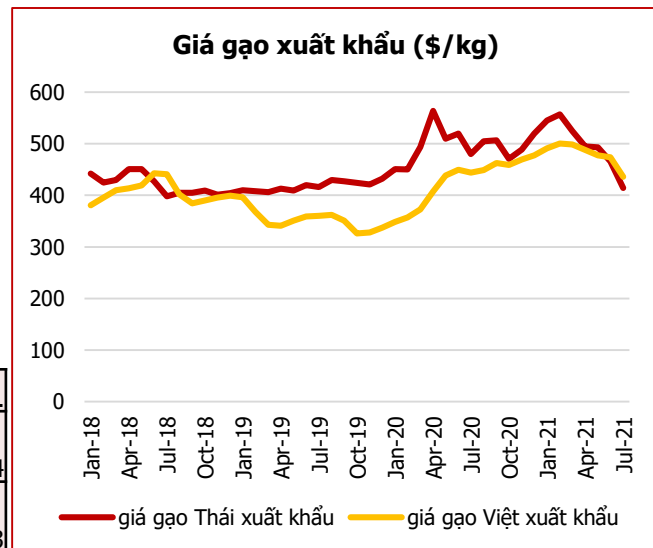
Tiêu thụ

Tiêu thụ phân bón theo thành phần nguyên tố hóa học (nghìn tấn)



Nguồn: IFASTATS

- ❖ Ngành phân bón Việt Nam đã trải qua thời kỳ tăng trưởng bùng nổ từ những năm 1990 tới năm 2000 với CAGR đạt trên 10%/năm. Trong những năm gần đây do diện tích đất canh tác đã đạt đỉnh và bắt đầu sụt giảm khiến cho nhu cầu phân bón chững lại, trong giai đoạn 2010-2020, CAGR chỉ đạt khoảng 2-2,5%/năm, trong đó năm 2020 chỉ tăng trưởng 0,11% do tác động của dịch Covid.
- ❖ Gần đây, xu hướng sử dụng các sản phẩm phân bón vi sinh, phân bón hữu cơ càng ngày càng trở nên phổ biến thay cho phân bón hóa học nhằm chống suy thoái đất, bảo vệ môi trường và an toàn cho sức khỏe con người. Tuy nhiên phân bón hữu cơ có những điểm yếu là khó cơ giới hóa sản xuất theo quy mô lớn và chủ yếu phân hữu cơ hiện nay cho năng suất khá thấp so với phân hóa học nên vẫn chưa có niềm tin của bà con nông dân.
- ❖ Một trong những đầu ra rất quan trọng với phân bón ở thị trường Việt Nam là sản xuất lúa gạo, mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực của Việt Nam. Tuy nhiên thì giá gạo sau đà tăng kể từ năm 2020 lại có sự sụt giảm mạnh về mức thấp nhất trong vòng gần 2 năm, sản lượng xuất khẩu gạo 8T/2021 cũng có sự sụt giảm mạnh svck là những yếu tố tiêu cực có thể tác động làm giảm nhu cầu phân bón của bà con nông dân.



Nguồn: Agriseco Research, Worldbank

	8T2018	8T2019	8T2020	8T2021
Sản lượng (tấn)	4,534,491	4,581,826	4,605,781	3,986,084
Giá trị (tỷ USD)	2.29	1.99	2.25	2.13

Nguồn: Agriseco Research, Tổng cục thống kê



3. NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG GIÁ PHÂN BÓN CUỐI NĂM 2021 VÀ 2022

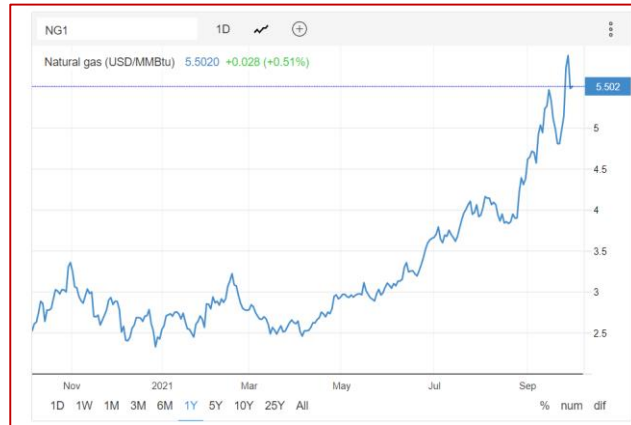
Đà tăng giá nguyên vật liệu sẽ dừng lại hay tiếp tục gia tăng?

- ❖ Trong sản xuất phân đạm, khí thiên nhiên và than là 2 nguồn nguyên liệu đầu vào chủ yếu. Kể từ sau khi sụt giảm xuống vùng đáy năm 2020, giá khí thiên nhiên và giá than đều đã bật tăng rất mạnh bởi nỗi lo ngại về nguồn cung sụt giảm không đủ đáp ứng nhu cầu năng lượng để tái thiết nền kinh tế một cách mạnh mẽ.
- ❖ Với khí thiên nhiên, Agriseco Research cho rằng đà tăng sẽ tiếp diễn vào khi mùa đông tới, các nước có nhu cầu tiêu thụ khí đốt cao hơn trong bối cảnh lượng dự trữ khí đang sụt giảm. Theo cơ quan Thông tin Năng lượng (EIA), dự trữ tính đến ngày 13/8 ở mức 2.776 Bcf, thấp hơn khoảng 17% svck.
- ❖ Với than, Trung Quốc hiện nay đang là nhà sản xuất và xuất khẩu than hàng đầu thế giới. Với cam kết về biến đổi khí hậu, Trung Quốc có những kế hoạch để cắt giảm sản lượng khai thác và sản xuất than. Điều này có thể khiến giá than duy trì ở mức cao bởi nỗi lo không đáp ứng được nhu cầu tăng lên khi nền kinh tế thế giới đang hồi phục sau đại dịch.

Giá phân bón và những tác động tới thị trường

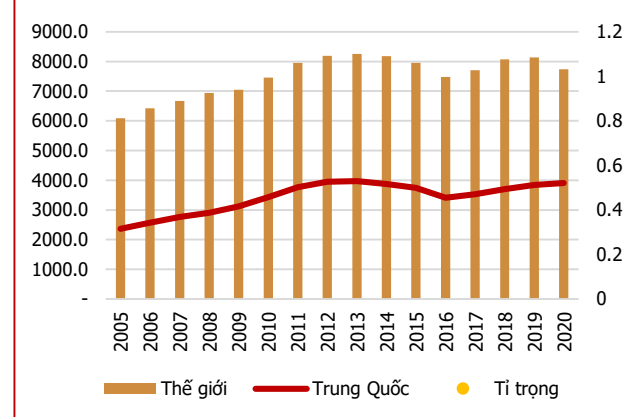
- ❖ Trung Quốc đã có những chính sách hạn chế xuất khẩu phân bón nhằm đảm bảo nguồn cung cho thị trường nội địa, điều này đã làm cho giá phân bón tiếp tục tăng cao, tuy nhiên có thể yếu tố này chỉ duy trì trong ngắn hạn đến khi cung cầu trở nên bình ổn. Đây cũng là một tin mừng cho các doanh nghiệp sản xuất phân bón Việt Nam khi mà Trung Quốc luôn chiếm trên 40% tổng lượng phân bón nhập khẩu, những nhà sản xuất nội địa như DPM, DCM hay BFC có thể cải thiện được thị phần trong nước và tăng sản lượng cũng như giá trị xuất khẩu ra các nước khác trên thế giới.
- ❖ Hai yếu tố chính hỗ trợ đà tăng giá phân bón là (1) Sụt giảm giá nguyên vật liệu đầu vào và (2) Trong ngắn hạn, chuỗi cung ứng đứt gãy và chính sách hạn chế xuất khẩu của Trung Quốc khiến cung đang chưa đáp ứng được nhu cầu hồi phục sau đại dịch. Tuy nhiên Agriseco Research nhận định giá nguyên vật liệu nếu tiếp tục tăng mạnh sẽ là một yếu tố bất lợi tới biên lợi nhuận khi ngành nghề có tính cạnh tranh cao như phân bón thì sẽ khó khăn nếu tiếp tục đẩy cao giá bán. Vì vậy cần theo dõi 2 yếu tố trên để đánh giá các cơ hội đầu tư trong ngành phân bón.

Giá khí thiên nhiên (\$/mmBTU)



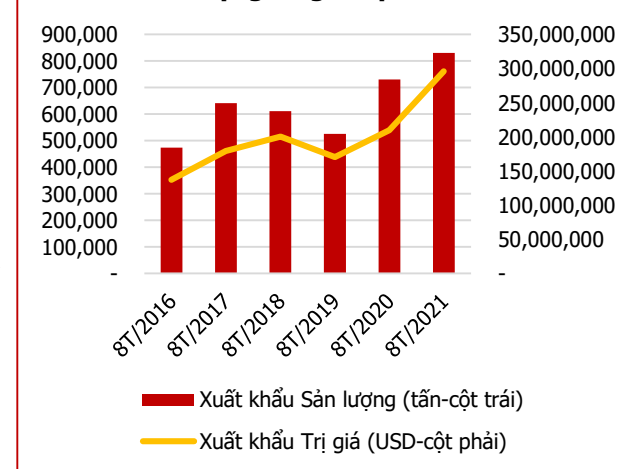
Nguồn: Tradingeconomics

Sản xuất than thế giới (triệu tấn)



Nguồn: Agriseco Research, bp stats

Sản lượng và giá trị xuất khẩu



Nguồn: Agriseco Research, Tổng cục thống kê



4. TRIỂN VỌNG NGÀNH PHÂN BÓN

Kỳ vọng kết quả kinh doanh khả quan trong năm 2021

- ❖ Giá phân bón có thể sẽ chứng lại đà tăng nóng nhưng tiếp tục duy trì ở mức cao trong phần còn lại của năm 2021 và 2022 bởi các nguyên nhân sau (1) giá nguyên vật liệu đầu vào, chi phí cước vận tải vẫn sẽ duy trì ở mức cao (2) chính sách hạn chế xuất khẩu của Trung Quốc nhằm đảm bảo nguồn cung trong nước (3) nhu cầu tích trữ lương thực gia tăng hậu đại dịch Covid 19 để đảm bảo an ninh lương thực.

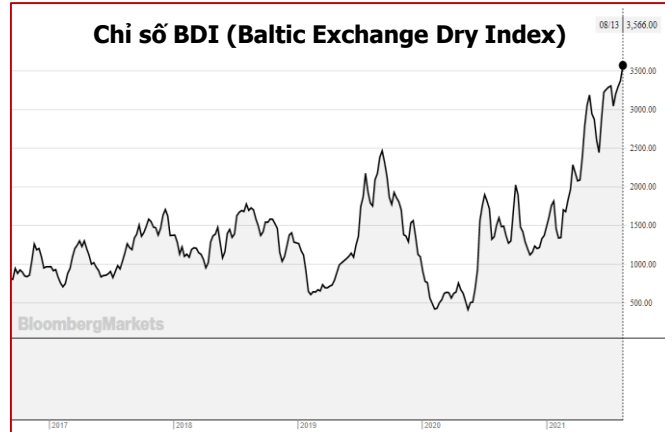
Triển vọng ngành:

Cơ hội

- ❖ Nhu cầu tăng cao, phục hồi sản xuất nông nghiệp sau khi dịch bệnh được kiểm soát và đặc biệt khi bước vào vụ lúa Đông Xuân.
- ❖ Kỳ vọng chính sách thuế GTGT sửa đổi: Nội dung sửa đổi thuế GTGT đối với mặt hàng phân bón (dự kiến 5%) đã được tổng hợp trong dự thảo luật thuế GTGT. Khi dự thảo được thông, các doanh nghiệp sản xuất phân bón sẽ được hoàn thuế GTGT đầu vào, giúp giảm giá vốn hàng bán và cải thiện biên lợi nhuận, trong đó các doanh nghiệp sản xuất phân Urea sẽ được hưởng lợi nhiều nhất do chênh lệch thuế giữa đầu vào và đầu ra lớn.
- ❖ Chính sách hạn chế xuất khẩu của Trung Quốc nhằm đảm bảo nguồn cung trong nước sẽ mở ra cơ hội rất lớn cho các doanh nghiệp Việt Nam tăng thị phần trong nước cũng như xuất khẩu.

Rủi ro

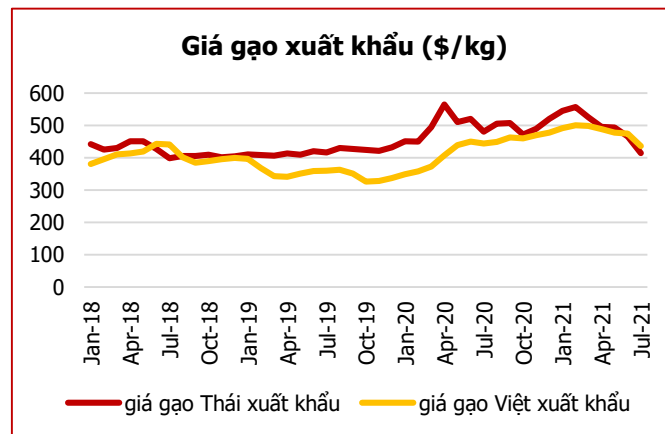
- ❖ Tình trạng giá phân bón tăng mạnh có thể ảnh hưởng tới các hộ nông dân và ngành nông nghiệp nói chung, có thể sẽ có những biện pháp nhằm bình ổn giá phân bón trên thị trường.
- ❖ Một trong những đầu ra rất quan trọng với phân bón ở thị trường Việt Nam là sản xuất lúa gạo. Tuy nhiên thì giá gạo sau đà tăng kể từ năm 2020 lại có sự sụt giảm về mức thấp nhất trong vòng gần 2 năm, điều này có thể tác động tiêu cực lên nhu cầu phân bón.
- ❖ Về dài hạn, FAO dự báo rằng nhu cầu chỉ tăng trưởng với CAGR là 1% trong giai đoạn 2022-2026. Diện tích đất nông nghiệp cũng đã đạt đỉnh và đang có xu hướng giảm, xu thế phân hữu cơ, phân vi sinh có lợi cho môi trường sẽ ngày càng phổ biến



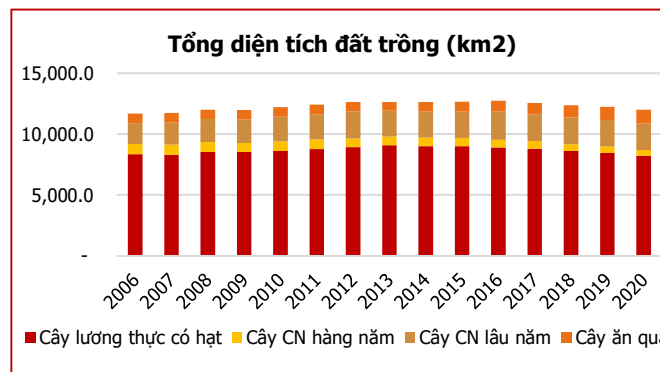
Nguồn: Bloomberg

Đầu vào	Thuế đầu vào	Đầu ra	Thuế đầu ra
Than	10%	Ure	5%
Khí tự nhiên	10%		
Quặng apatit	5%	Phân lân	5%
Lưu huỳnh	10%		
Ure	5%	NPK	5%
DAP/SA/Lân	5%		
Kali	5%		

Nguồn: Agriseco Research tổng hợp



Nguồn: Agriseco Research, Worldbank



Nguồn: Agriseco Research, Tổng cục thống kê

4. Cập nhật kết quả kinh doanh, đánh giá cơ hội và rủi ro đầu tư

Mã CK	Tên DN	Sàn	DT 6T/20	DT 6T/21	YoY	LNST 6T/20	LNST 21H1	YoY
BFC	Phân bón Bình Điền	HOSE	2.543	4.102	61%	60	116	94%
DCM	Đạm Cà Mau	HOSE	3.276	4.236	29%	357	429	20%
DPM	Đạm Phú Mỹ	HOSE	3.877	4.876	26%	408	855	110%
SFG	Phân bón Miền Nam	HOSE	871	995	14%	3	12	332%
VAF	Phân lân Văn Điển	HOSE	472	592	25%	11	16	43%
LAS	Hóa chất Lâm Thao	HNX	1.163	1.603	38%	-11	53	
NFC	Phân lân Ninh Bình	HNX	269	308	15%	6	8	31%
PMB	Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc	HNX	808	916	13%	10	15	47%
PSW	Phân bón hóa chất dầu khí Tây Nam Bộ	HNX	796	963	21%	4	17	281%
DDV	DAP - Vinachem	UPCOM	669	1.370	105%	-34	90	

Nguồn: FiinPro, đơn vị: tỷ đồng

Trong bối cảnh nền kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề bởi làn sóng dịch bệnh, ngành phân bón vẫn là một trong số ít ngành được hưởng lợi và kỳ vọng có kết quả kinh doanh tích cực trong năm 2021. Mặc dù một số cổ phiếu giá đã tăng tương đối mạnh, mức định giá không còn hấp dẫn, tuy nhiên chúng tôi đánh giá vẫn có nhiều cơ hội đầu tư khi kỳ vọng kết quả kinh doanh nửa cuối năm tiếp tục tăng trưởng. Agriseco Research lựa chọn một số cổ phiếu đầu ngành có nền tảng cơ bản tốt, hưởng lợi từ chính sách cũng như đà tăng giá của phân bón. Đây sẽ là những cơ hội tích lũy cổ phiếu tại các nhịp giảm điểm của thị trường và kỳ vọng tăng giá trong 3 - 6 tháng tới.

STT	Mã	Tên doanh nghiệp	Thông tin cơ bản/luận điểm và rủi ro đầu tư	Giá mục tiêu
1	DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Đạm Phú Mỹ là doanh nghiệp đầu ngành, có thị phần số 1 về phân Ure với lợi thế thương hiệu mạnh và kênh phân phối rộng khắp cả nước, mảng hóa chất NH ₃ của doanh nghiệp còn tiềm năng để tăng trưởng trong tương lai. Giá phân Ure trong nước đang trên đà tăng mạnh, chúng tôi cho rằng đà tăng giá phân bón có thể vẫn duy trì ở mức cao trong phần còn lại năm 2021 và 2022. Về mặt định giá, hiện nay DPM đang được giao dịch với mức định giá P/E là 12-13x, P/B là 1,6x. Đối với một ngành nghề đã bão hòa và mang tính chu kỳ, đây là một mức định giá phù hợp và không còn hấp dẫn. Tuy nhiên những thông tin hỗ trợ tích cực sẽ là cơ hội của nhà đầu tư trong ngắn hạn.	38.000
2	DCM	Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	Đạm Cà Mau là doanh nghiệp sở hữu nhà máy và công nghệ sản xuất hiện đại hàng đầu Việt Nam. Trong năm 2021, DCM mới đưa vào vận hành nhà máy sản xuất phân phức hợp NPK với công suất 300.000 nghìn tấn/năm tạo ra cơ hội tăng trưởng cho DCM. Mới đây Trung Quốc đã hạn chế xuất khẩu phân bón nhằm đảm bảo nguồn cung cho thị trường nội địa, đây là cơ hội để cải thiện thị phần trong nước cũng như hướng đến xuất khẩu. Về mặt định giá, DCM đang giao dịch với mức định giá P/E là 16x, P/B gần 2x. Mặc dù kỳ vọng trên đã phần nào được phản ánh vào giá cổ phiếu sau giai đoạn tăng rất mạnh vừa rồi, nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ với KQKD tích cực và những thông tin hỗ trợ đà tăng trong ngắn hạn.	27.500



Phụ lục

Công suất một số nhà máy lớn sản xuất phân bón các loại ở Việt Nam: [\(Quay lại\)](#)

Sản phẩm	Nguyên liệu đầu vào	Doanh nghiệp	Công suất nhà máy (tấn)
Phân Urea	Than Khí đốt	DHB; Đạm Ninh Bình DCM; DPM	- DPM: 800.000 tấn - DCM: 800.000 tấn - DHB: 500.000 tấn - Đạm Ninh Bình: 560.000 tấn
Phân lân	Quặng Apatit; lưu huỳnh	LAS; NFC; DDV	- LAS: Supe Lân: 750.000 tấn; Lân nung chảy: 300.000 tấn - NFC: Lân nung chảy: 300.000 tấn - DDV: DAP và MAP: 330.000 tấn
Phân Kali	Quặng bồ tạt - (Nhập khẩu)	Chưa có	Nhập khẩu
Phân phức hợp NPK	Phân Urea Phân lân; Phân kali	BFC; DPM; LAS	- DPM: 250.000 tấn - DCM: 300.000 tấn (đi vào hoạt động từ năm 2021) - BFC: 975.000 tấn - LAS: 750.000 tấn

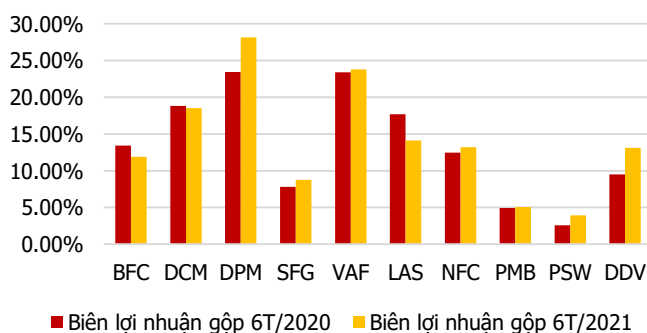
Nguồn: Agriseco Research tổng hợp

Chỉ số tài chính các doanh nghiệp lớn ngành phân bón: [\(Quay lại\)](#)

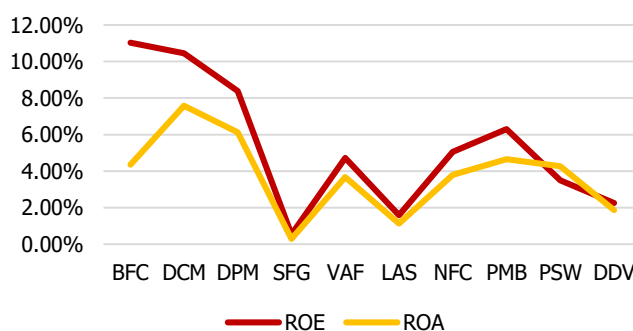
Mã CK	Tên DN	Sàn	Biên lợi nhuận gộp 6T/2020	Biên lợi nhuận gộp 6T/2021	ROE	ROA	PE
BFC	Phân bón Bình Điền	HOSE	13,40%	11,91%	11,03%	4,36%	8,3x
DCM	Đạm Cà Mau	HOSE	18,82%	18,50%	10,45%	7,58%	16,8x
DPM	Đạm Phú Mỹ	HOSE	23,45%	28,16%	8,38%	6,12%	14,5x
SFG	Phân bón Miền Nam	HOSE	7,80%	8,74%	0,54%	0,29%	46,3x
VAF	Phân lân Văn Điển	HOSE	23,40%	23,80%	4,72%	3,67%	15,8x
LAS	Hóa chất Lâm Thao	HNX	17,69%	14,13%	1,58%	1,13%	22,7x
NFC	Phân lân Ninh Bình	HNX	12,46%	13,22%	5,05%	3,79%	18,2x
PMB	Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc	HNX	4,91%	5,06%	6,29%	4,66%	17,7x
PSW	Phân bón hóa chất dầu khí Tây Nam Bộ	HNX	2,56%	3,91%	3,5%	4,27%	8,3x
DDV	DAP - Vinachem	UPCOM	9,51%	13,10%	2,26%	1,87%	20,0x

Nguồn: FiinPro

Biên lợi nhuận gộp



ROE, ROA



Nguồn: Agriseco Research tổng hợp



MẠNG LƯỚI DỊCH VỤ

Miền Bắc

Trụ sở chính: 0246.2762.666

CN Miền Bắc: 0243.8687.217

Trụ sở chính

Tầng 5 tòa nhà Artex, 172 Ngọc Khánh, P. Giảng Võ, Q. Ba Đình, Hà Nội.

Chi nhánh miền Bắc

Tầng 3, Tower 1, Times City, 458 Minh Khai, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, HN

32 cơ sở phát triển dịch vụ
đặt tại chi nhánh
Ngân Hàng Agribank

10 điểm tại Hà Nội

Agribank Hoàn Kiếm
Agribank Hoàng Mai
Agribank Tràng An
Agribank Tam TrinhAgribank Hà Tây
Agribank Nam Hà Nội
Agribank Tây Hà NộiAgribank Tràng An
Agribank Tây Đô
Agribank PGD số 3 – CN Sở giao dịch

22 điểm tại chi nhánh Agribank các tỉnh

Hà Giang	Tây Quảng Ninh	Hà Nam	Hải Phòng	Thanh Hóa
Lạng Sơn	Lào Cai	Thái Nguyên	Bắc Hải Phòng	Nghệ An
Tuyên Quang	Hòa Bình	Hải Dương	Nam Định	Nam Nghệ An
Bắc Giang	Sơn La	Hải Dương II	Thái Bình	An
Quảng Ninh	Bắc Ninh			Hà Tĩnh

Miền Trung

(0236).367.1666

Chi nhánh miền Trung

Tòa nhà Agribank, số 228 đường 2/9, P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng.

13 Cơ sở phát triển Dịch vụ
đặt tại chi nhánh
Ngân hàng Agribank

Quảng Bình	Bình Định
Quảng Trị	Gia Lai
Huế	Phú Yên
Đà Nẵng	Đắk Lắk
Quảng Nam	Khánh Hòa
Quảng Ngãi	Đắk Nông
Kon Tum	

Miền Nam

0283.8216.362

Chi nhánh miền Nam

179A Nguyễn Công Trứ (2A Phó Đức Chính), Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

PGD Nguyễn Văn Trỗi

Số 207 Nguyễn Văn Trỗi, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

23 cơ sở phát triển dịch vụ
đặt tại chi nhánh
Ngân Hàng Agribank

Lâm Đồng	Bà Rịa-Vũng Tàu	Trà Vinh	Vĩnh Long
Bình Dương	Đồng Tháp	Sóc Trăng	Kiên Giang
Đồng Nai	Gò Công-Tiền Giang	Bạc Liêu	Chi nhánh Trường Sơn
Tây Ninh	An Giang	Cần Thơ	Chi nhánh Quận 5
Ninh Thuận	Bình Phước	Long An	
Trà Vinh	Bến Tre	Cà Mau	

KHUYẾN CÁO

Bản tin này (gồm các thông tin, ý kiến, nhận định và khuyến nghị nêu trong bản tin) được thực hiện/gửi với mong muốn cung cấp cho nhà đầu tư thêm các thông tin liên quan đến thị trường chứng khoán. Thông tin nêu trong bản tin được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy, tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo các thông tin nêu trong bản tin này là hoàn toàn chính xác và đầy đủ. Bản tin này được thực hiện/gửi bởi chuyên viên và không đại diện/nhân danh Agriseco. Agriseco không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.